

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – HÀ NỘI
Bản án số: 518/2026/HSST
Ngày 25 tháng 8 năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Việt Hùng**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hải Hà.**

Bà **Dương Thị Diễm .**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Thảo** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Đăng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 412/2026/TLST – HS, ngày 25 tháng 06 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 793/2026/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 07 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 446A/2026/QĐST-HPT ngày 27 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Lê Văn N - Giới tính: Nam; Sinh năm: 2002; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã T, tỉnh Thanh Hóa và nơi ở: Số C ngõ A Cầu G, phường C, thành phố Hà Nội; Căn cước công dân số: 038202008006; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Lê Văn T - sinh năm 1978; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T1 - sinh năm 1982. Theo danh chỉ bản số 3754 lập ngày 22/08/2025 của Phân trại tạm giam Đ - Công an thành phố H thì Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: 12/08/2025 – Tạm giam: 21/08/2025.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng H - Giới tính: Nữ; Sinh năm: 2003; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký thường trú: thôn L, xã C, tỉnh Thanh Hóa và nơi ở: Số C ngõ A Cầu G, phường C, thành phố Hà Nội; Căn cước công dân số: 038303015791; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn Minh N1 - sinh năm 1965; Họ và tên

mẹ: Lê Thị L - sinh năm 1966. Theo danh chỉ bản số 3759 lập ngày 22/08/2025 của Phân trại tạm giam Đ - Công an thành phố H thì Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: 12/08/2025 – Tạm giam: 21/08/2025.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên Nguyễn Hải Đ - Giới tính: N; Sinh năm: 2003; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký thường trú: thôn A, xã B, tỉnh Hưng Yên và nơi ở: P218a tòa B, phường T, thành phố Hà Nội; Căn cước công dân số: 034203005092; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn Xuân K (đã chết); Họ và tên mẹ: Tô Thị D - sinh năm 1983. Theo danh chỉ bản số 3844 lập ngày 25/08/2025 của Phân trại tạm giam Đ - Công an thành phố H thì Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: 14/08/2025 – Tạm giam: 23/08/2025.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên Bùi Thanh B - Giới tính: N; Sinh năm: 1995; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Số F ngõ D TTHV KTQS, phường N, thành phố Hà Nội và nơi ở: Số D ngách A N, phường N, thành phố Hà Nội; Căn cước công dân số: 001095021771; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Bùi Hoàng T2 – sinh năm 1963; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L1 - sinh năm 1965; Họ và tên vợ: Trần Lệ T3 – sinh năm 1995. Con lớn: Sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2022. Theo danh chỉ bản số 3845 lập ngày 25/08/2025 của Phân trại tạm giam Đ - Công an thành phố H thì Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: 14/08/2025 – Tạm giam: 23/08/2025.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt lại như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/8/2025, tại khu vực trước cửa số nhà B Đ, phường N, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường N tiến hành kiểm tra hành chính đối với Đỗ Như D1 (Sinh năm: 2004; Nơi đăng ký thường trú tại thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên). Quá trình kiểm tra, D1 giao nộp 01 hộp castton kích thước (13,5x4)cm bên trong chứa 01 hộp có chữ LOUIS VUITTON kích thước (2x13)cm bên trong chứa

01 ống hình trụ đường kính 1,5cm, cao 11,5cm nghi là ma túy. Tại chỗ, D1 khai nhận đơn hàng trên tại cửa hàng N3 địa chỉ số C ngõ A Cầu G, phường C, thành phố Hà Nội thông qua ứng dụng A và giao đến số B Đ.

Công an phường N đã tiến hành kiểm tra tại cửa hàng N3 địa chỉ số C ngõ A Cầu G, phường C, thành phố Hà Nội do Lê Văn N là chủ đang ở cùng với Nguyễn Thị Hồng H. Quá trình kiểm tra, Công an phường N thu giữ:

** Thu giữ của Lê Văn N:*

- 20 hộp có chữ TRANSFORMER kích thước (2x13)cm bên trong mỗi hộp có 01 ống hình trụ có đường kính 1,5cm cao 11,5cm. (Đối tượng tự khai là P có chứa chất ma túy)

- 01 điện thoại Iphone Xs Max màu vàng, bên trong lắp sim số 0395.804.505

- 01 điện thoại Iphone 14 ProMax màu tím, bên trong lắp sim số 0868.026.868

** Thu giữ của Nguyễn Thị Hồng H:*

- 01 điện thoại Iphone 12 ProMax màu vàng gold, bên trong lắp sim số: 0389.428.603.

- 01 điện thoại Iphone 16 ProMax màu vàng gold, bên trong lắp sim số 0384.036.886.

** Thu giữ của Đỗ Như D1:*

- 01 hộp catton có kích thước (13.5x7x4)cm bên trong có chứa 01 hộp có chữ LOUIS VUITTON kích thước (2x13)cm bên trong mỗi hộp có 01 ống hình trụ có đường kính 1,5cm cao 11,5cm.

- 01 xe mô tô Honda Wave Alpha màu xám mang BKS: 17AL-044.61 có SK: RLHJA3936RY808075 SM: JA70E0524757;

- 01 điện thoại Realme Q3 Pro 5G màu xanh có chứa sim số: 0565656212; 0352609268;

Tại Cơ quan điều tra, N khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do N mua của Bùi Thanh B thông qua sự môi giới của Nguyễn Hải Đ vào ngày 18/6/2026. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập B và Đ đến trụ sở để làm rõ vụ việc. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

** Thu giữ của Bùi Thanh B:*

- 01 điện thoại Iphone 15 Pro Max màu titan trắng chứa sim số: 0326678308; 01 điện thoại Iphone 7 có chứa sim số: 0945220343.

- 20 hộp có chữ SKULLPANDA kích thước (2x13)cm bên trong mỗi hộp có 01 (một) ống hình trụ có đường kính 1,5cm cao 11,5cm.

** Thu giữ của Nguyễn Hải Đ:*

- 01 điện thoại di động Iphone Xs màu vàng bên trong lắp sim số 0558512790 (máy qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động Iphone 14 Pro màu trắng, bên trong lắp sim số 0835623333 (máy qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 5885/KL-KTHS ngày 15/09/2025 của Phòng K1 kết luận:

- 01 cattong có kích thước (13.5x7x4)cm bên trong có chứa 01 (một) hộp có chữ LOUIS VUITTON kích thước (2x13)cm bên trong mỗi hộp có 01 (một) ống hình trụ có đường kính 1,5cm cao 11,5cm có chứa chất ma túy MDMA - 4en - PINACA, MDMA-FUBINACA và 5F - MDMA - PINACA

Tại Kết luận giám định số 9031/KL-KTHS ngày 05/12/2025 của V2 - Bộ C1, kết luận:

- Khối lượng chất ma túy 5F - MDMA - PINACA trong 01 ống hình trụ gửi giám định là 0,0039gam.

- Tìm thấy chất ma túy MDMA - 4en - PINACA có trong mẫu gửi giám định ở dạng vết, dưới giới hạn định lượng của phương pháp phân tích nên không xác định được khối lượng chất MDMA - 4en - PINACA.

- Vật chứng thu giữ của **Lê Văn N:**

Tại kết luận giám định số 5207 ngày 21/8/2025 của Phòng K1 - K1 kết luận:

- 20 hộp có chữ TRANSFORMER kích thước (2x13)cm bên trong mỗi hộp có 01 (một) ống hình trụ có đường kính 1,5cm cao 11,5cm có chứa chất ma túy loại MDMA - INACA và MDMA - 4en - PINACA

Tại Kết luận giám định số 9029/KL-KTHS ngày 05/12/2025 của V2 - Bộ C1 kết luận:

Tổng khối lượng chất ma túy MDMA - 4en - PINACA trong 06 (sáu) ống hình trụ màu vàng gửi giám định là 0,240gam.

- Tổng khối lượng chất ma túy MDMA - 4en - PINACA trong 04 (bốn) ống hình trụ màu hồng gửi giám định là 0,124gam.

- Tổng khối lượng chất ma túy MDMA - 4en - PINACA trong 04 (bốn) ống hình trụ màu đỏ gửi giám định là 0,220gam.

- Hiện nay, C09 chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMA-INACA nên không giám định được khối lượng chất MDMA-INACA có trong mẫu gửi giám định.

- Vật chứng thu giữ **Bùi Thanh B.**

Tại kết luận giám định số 5313 ngày 22/8/2025 của Phòng K1 - K1 kết luận:

- 20 ống hình trụ có đường kính 1,5cm cao 11,5cm (để trong 20 hộp giấy có chữ SKULLPANDA) đều có chất ma túy loại MDMA - INACA và MDMA -4en - PINACA.

Tại Kết luận giám định số 9030/KL-KTHS ngày 05/12/2025 của V2 - Bộ C1 kết luận:

Khối lượng chất ma túy MDMA - 4en - PINACA trong mẫu 18 (mười tám) ống hình trụ đường kính 1,5cm, cao 11,5cm trong các hộp đựng có chữ SKULLPANDA gửi giám định là 0,253gam. Hiện tại, V2 chưa có mẫu chuẩn định lượng MDMA - INACA nên không thể giám định khối lượng MDMA - INACA trong mẫu gửi giám định.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

- Đối với hành vi phạm tội của Bùi Thanh B và Nguyễn Hải Đ:

Nguyễn Hải Đ và Bùi Thanh B là đối tượng thường xuyên sử dụng thuốc lá điện tử và P1 (có chứa ma túy MDMA - 4en - PINACA và MDMA - INACA). Khoảng đầu tháng 6/2025, qua quen biết xã hội Đ biết đối tượng Đinh Quang C (sinh năm: 1997; HKTT: tại phường H, tỉnh Ninh Bình) có bán Pod chill nên Đ đã mua về để sử dụng. Do không có nghề nghiệp ổn định nên Đ nảy sinh mua Podchill bán kiếm lời. Đăng nhấn tin cho C qua mạng xã hội T4 báo C về việc muốn nhập Pod chill để bán. Do đó, C đã rủ Đ cùng bán P chill, C sẽ cung cấp P chill cho Đ để bán hoặc khi C có khách thì sẽ cung cấp thông tin cho Đ để Đăng chuyển đến cho người mua. Mỗi chiếc Pod chill khách mua lẻ sẽ bán với giá 600.000 đồng, mua với số lượng nhiều thì sẽ bán với giá từ 250.000 - 300.000 đồng và C đã chuyển 300 chiếc Pod chill đến cho Đ. Sau khi nhận được P1, Đ vào hội nhóm trên mạng xã hội Facebook đăng bài bán Pod chill nhưng chưa có khách đặt mua. Cùng trong thời gian này, Đ có vay B số tiền 80.000.000 đồng. Đ báo với B việc Đ bán P chill và nói với B về việc Đ đang có 300 chiếc Pod chill. Khoản nợ trên, Đ sẽ gán nợ cho B 300 chiếc Pod chill này, khi nào có người mua thì sẽ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của B để trừ nợ, B đồng ý. Đến sáng ngày 18/06/2025, Lê Văn N nhấn tin qua mạng xã hội T4 vào tài khoản tên là "Mr Producer" của Đ hỏi mua của Đ 200 chiếc Pod chill, Đ đồng ý. N yêu cầu Đăng ship 100 chiếc chuyển đến địa điểm là nhà của N ở số C ngõ A Cầu G, Hà Nội và 100 chiếc Pod chill đến địa chỉ là 01 quán café ở đường C, Hà Nội (N nói sẽ cho người ra nhận). Cùng lúc đó, có 01 đối tượng sử dụng mạng xã hội Signal tên là "Tổng" nhấn tin cho Đ để hỏi mua 100 chiếc Pod chill, địa điểm giao đến B L, Hà Nội. Đ nhấn tin cho B qua tài khoản mạng xã hội Telegram tên "A B1" báo cho B1 biết việc có người mua 300 chiếc Pod chill thì B1 đồng ý và báo giá bán là 260.000 đồng/chiếc. Sau đó, Đăng báo với N

và đối tượng sử dụng tài khoản Signal tên "Tổng" giá bán là 285.000 đồng/chiếc, hưởng lợi 25.000 đồng/ 01 chiếc Pod. Đ yêu cầu N và "Tổng" chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản của B1 mở tại ngân hàng T11 số tài khoản 19032834266016 chủ tài khoản BUI THANH BINH. N sử dụng tài khoản ngân hàng S số 0395804505 tên chủ tài khoản là HA KHANH HUYEN chuyển tiền mua 100 chiếc Pod chill vào tài khoản ngân hàng T11 số 19032834266016 của B1 tổng số tiền 26.000.000 đồng, đồng thời yêu cầu 01 tài khoản ngân hàng số...mang tên Lê Ngọc Q chuyển số tiền 31.000.000 đồng đến tài khoản của B1. Tổng số tiền N chuyển là 57.000.000 đồng tương ứng với 200 chiếc Podchill. Đối với 100 chiếc Pod chill Đ bán cho "Tổng", do "Tổng" hện Đ khi nào nhận được ma túy thì mới trả tiền nên Đ đã sử dụng tài khoản ngân hàng V3 số 1013736690 của Đ, ứng trước chuyển vào tài khoản ngân hàng của B1 số tiền 17.200.000 đồng. Do tài khoản của Đ thiếu tiền nên Đ đã vay và nhờ C chuyển 3.800.000 đồng vào tài khoản của B1. Sau khi B1 báo đã nhận được số tiền là 78.000.000 đồng, Đ đã ra ngoài thuê xe ôm mang Pod chill chuyển đến các địa chỉ đã hện cho N. Tuy nhiên, đối với số P1 giao cho "Tổng", do Đ không liên lạc được với "Tổng" để giao hàng nên Đ đã giữ lại để vừa sử dụng và bán. Đến ngày 12/08/2025, Đ đã sử dụng hết 10 chiếc, còn lại 90 chiếc Pod chill (Đãng chưa bán được) nhưng khi biết B1 bị Công an bắt, Đ đã vớt số P chill còn lại vào xe thu gom rác ven đường.

- Đối với hành vi phạm tội của Lê Văn N và Nguyễn Thị Hồng H:

Lê Văn N và Nguyễn Thị Hồng H có quan hệ tình cảm và ở cùng nhà với N ở số C ngõ A Cầu G, phường C, Hà Nội. Khoảng tháng 3/2025, N rủ H cùng bán P chill có chứa ma túy để kiếm lời, H đồng ý. N có lập nhóm bán Pod chill trên Facebook tên nhóm là "Hỏa tốc Hà Nội" và giao lại nhóm này cho H quản lý. Sử dụng được khoảng 1 tháng thì H bị mất nhóm nhưng vẫn còn một số người đã có số điện thoại của H để liên lạc mua bán ma túy. Người mua liên lạc với H qua mạng xã hội Z, M hoặc gọi vào số điện thoại 0389.428.603. Sau đó, H sẽ gửi thông tin của người mua ma túy cho N để N nhập PodChill, đóng gói và đặt xe qua các ứng dụng giao hàng rồi giao cho người mua. Khi nhận hàng, tài xế sẽ ứng trước tiền, sau đó người mua sẽ trả tiền hàng và tiền ship cho tài xế khi nhận được hàng hoặc người mua ma túy sẽ chuyển tiền vào tài khoản 0395804505, ngân hàng S, chủ tài khoản tên là Hà Khánh H1, do N quản lý. Tiền công bán ma túy N đưa trực tiếp hoặc sử dụng tài khoản V4 số 0868026868 chuyển vào tài khoản T11 số 292488888888 của H.

Lần thứ 1: Ngày 18/6/2026, Lê Ngọc Q (sinh năm: 2004; HKTT: tại TDP số A, phường B, tỉnh Thanh Hóa) liên lạc qua ứng dụng Facebook đặt mua của N 100 chiếc PodChill có chứa ma túy. N đồng ý và liên lạc với Nguyễn Hải Đ hỏi mua 200 chiếc

PodChill (trong đó 100 ống để bán cho Q, còn 100 ống Pod Nam tàng trữ để bán dân). Đăng báo giá bán là 285.000 đồng/01 chiếc và yêu cầu N chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng T11 số tài khoản 19032834266016 chủ tài khoản “BUI THANH BINH”. N đồng ý rồi báo lại với Q giá 310.000 đồng/ 01 chiếc, hưởng lợi 25.000 đồng/ chiếc và yêu cầu Q chuyển khoản đến tài khoản của B1 số tiền là 31.000.000 đồng. Đối với 100 chiếc PodChill của mình, N sử dụng tài khoản ngân hàng S số 0395804505 tên chủ tài khoản là “HA KHANH HUYEN” chuyển tiền mua 100 chiếc Pod chill vào tài khoản ngân hàng T11 số 19032834266016 của B1 3 lần: Lần 1 và 2 cùng số tiền 9.000.000đ và lần 3 số tiền 8.000.000đ (tổng 26.000.000 đồng). N yêu cầu Đ đặt ship 100 chiếc chuyển đến địa điểm là nhà của N ở số C ngõ A Cầu G, Hà Nội và 100 chiếc Pod chill đến địa chỉ là 01 quán café trên đường C, Hà Nội (là nơi Q sẽ ra nhận hàng). Sau khi nhận được 100 chiếc PodChill có chứa ma túy của Đ, N và H đã bán cho cho nhiều đối tượng, cụ thể:

Lần thứ 2: Ngày 07/8/2025, do nhu cầu sử dụng PodChill chứa ma túy, Trương Văn V (sinh năm: 1999; HKTT: tại tổ H, phường P, Ninh Bình; Nơi ở số A ngách B L, phường T, Hà Nội) liên lạc đến số điện thoại 0868.026.868 của Lê Văn N để hỏi mua 02 pod ma túy, N đồng ý và báo giá 1.100.000 đồng. V yêu cầu N ship đến ngách 22/445 Lạc Long Q1, số điện thoại nhận hàng là 0773.629.925 của V. Khoảng 11 giờ 22 phút ngày 07/8/2025, Nam đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn. V đã nhận được P chứa ma túy và thanh toán số tiền 1.100.000 đồng cho người giao hàng. Số ma túy mua được, V đã sử dụng hết.

Lần thứ 3: Ngày 08/8/2025, Trương Văn V tiếp tục liên lạc đến số điện thoại 0868.026.868 của Lê Văn N để hỏi mua 02 pod ma túy, N đồng ý và báo giá 1.100.000 đồng. V yêu cầu N ship đến ngách 22/445 Lạc Long Q1, số điện thoại nhận hàng là 0773.629.925 của V. Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 08/8/2025, N đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn. V đã nhận được P chứa ma túy và thanh toán số tiền 1.100.000 đồng cho người giao hàng. Số ma túy mua được, V đã sử dụng hết.

Lần thứ 4: Ngày 09/8/2025, Trương Văn V liên lạc với Lê Văn N để hỏi mua 01 pod ma túy, N đồng ý và báo giá 550.000 đồng. V yêu cầu N ship đến ngách 22/445 Lạc Long Q1, số điện thoại nhận hàng là 0773.629.925 của V. Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 09/8/2025, N đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn. V đã nhận được P chứa ma túy và thanh toán số tiền 550.000 đồng cho người giao hàng. PodChill ma túy mua được, V đã sử dụng hết.

Lần thứ 5: Ngày 10/8/2025, V tiếp tục liên lạc với Lê Văn N để hỏi mua 01 pod ma túy, N đồng ý và báo giá 550.000 đồng. V yêu cầu N ship đến ngách 22/445 Lạc

Long Q1, số điện thoại nhận hàng là 0773.629.925 của V. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 10/8/2025, Nam đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn. V đã nhận được P chứa ma túy và thanh toán số tiền 550.000 đồng cho người giao hàng. PodChill ma túy mua được, V đã sử dụng hết.

Lần thứ 6: Ngày 09/8/2025, do nhu cầu sử dụng PodChill chứa ma túy, Nguyễn Đức A1 (sinh năm: 1997; HKTT: tại số D P, phường N, tỉnh Ninh Bình) lên các trang Facebook tìm kiếm và liên lạc với Nguyễn Thị Hồng H để hỏi mua 01 pod ma túy loại arcee tròn, H đồng ý và báo giá 700.000 đồng. Đức A1 yêu cầu H ship đến số F T, T, Hà Nội và liên lạc với số điện thoại 0896374222. Khoảng 01 giờ 51 phút ngày 09/8/2025, H nhắn tin cho N với nội dung: “67 T 0896374222 1 arcee tròn-k thu gì em trả ship rồi” có nghĩa là khách đặt 01 pod ma túy loại arcee tròn đến 67 T, số điện thoại người nhận là 0896374222. Khoảng 14 giờ 32 phút ngày 10/8/2025, N đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn. Đức A1 đã nhận được P chứa ma túy và thanh toán số tiền 700.000 đồng cho người giao hàng. Pod chứa ma túy, Đức A1 đã sử dụng hết.

Lần thứ 7: Ngày 10/8/2025, 01 đối tượng sử dụng số điện thoại 0394115535 liên lạc với H hỏi mua 1 chiếc PodChill chứa ma túy và yêu cầu ship đến số G ngõ A Cầu D, T, Hà Nội, H đồng ý và báo giá 600.000 đồng. Khoảng 03 giờ 14 phút ngày 10/8/2025, H nhắn tin cho N với nội dung: “74 ngõ A 0394115535 1aree tròn-600, khách trả ship” có nghĩa là khách đặt 01 pod ma túy loại aree tròn đến 74 ngõ A Cầu D, số điện thoại người nhận là 0394115535. Khoảng 17 giờ 27 phút ngày 10/8/2025, N đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn, khách đã nhận được hàng thành công.

Lần thứ 8: Ngày 10/8/2025, Dương Xuân H2 (sinh năm: 2003; HKTT: tại thôn T, xã K, Hà Nội) liên lạc với H qua ứng dụng Facebook hỏi mua 01 PodChill chứa ma túy và yêu cầu ship đến khu vực THPT M, S, Hà Nội, số điện thoại liên lạc là 0349253895. H đồng ý và báo giá 600.000 đồng. Khoảng 19 giờ 31 phút ngày 10/8/2025, H nhắn tin cho N với nội dung: “THPT M2 0349253895 1LV-600 free ship” có nghĩa là khách đặt 01 pod ma túy loại LV đến THPT M2, số điện thoại người nhận là 0349253895. Khoảng 10 giờ 17 phút ngày 11/8/2025, Nam đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn. H2 đã nhận được P chứa ma túy và thanh toán số tiền 600.000 đồng cho người giao hàng. Pod ma túy, H2 đã sử dụng hết.

Lần thứ 9: Ngày 10/8/2025, Nguyễn Thành N2 (sinh năm: 1989; HKTT: tại P304 K, phường G, Hà Nội) liên lạc với H qua ứng dụng Facebook hỏi mua 01 PodChill chứa ma túy và yêu cầu ship đến khu vực 109 P, H, Hà Nội, số điện thoại liên lạc là 0987670330. H đồng ý và báo giá 700.000 đồng. Khoảng 23 giờ 52 phút ngày 10/8/2025, H nhắn tin cho N2 với nội dung: “109 Phủ Doãn 0987670330 1aree tròn -

không thu gì, khách trả ship” có nghĩa là khách đặt 01 pod ma túy loại aree tròn đến 109 Phủ Doãn, số điện thoại người nhận là 0987670330. Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 11/8/2025, N2 đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn. Thành Nam đã nhận được P chứa ma túy và thanh toán số tiền 700.000 đồng cho người giao hàng. Pod ma túy, N2 đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ 10: Ngày 10/8/2025, đối tượng sử dụng số điện thoại 0394115535 tiếp tục liên lạc với H hỏi mua 2 chiếc PodChill chứa ma túy và yêu cầu ship đến số G ngõ A Cầu D, H đồng ý và báo giá 650.000 đồng. Khoảng 21 giờ 58 phút ngày 10/8/2025, H nhắn tin cho N2 với nội dung: “74 ngõ A 0394115535 2arcee tròn-650, khách trả ship” có nghĩa là khách đặt 02 pod ma túy loại arcee tròn đến 74 ngõ A Cầu D, số điện thoại người nhận là 0394115535. Khoảng 12 giờ 26 phút ngày 11/8/2025, N2 đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn, khách đã nhận được hàng thành công.

Lần thứ 11: Ngày 11/8/2025, Vì Xuân T5 (sinh năm: 1990; HKTT: tại tiểu khu C, xã P, tỉnh Sơn La) sử dụng số điện thoại 0378538866 liên lạc với H hỏi mua 1 chiếc PodChill chứa ma túy và yêu cầu ship đến Big C T địa chỉ B T, phường T, Hà Nội, H đồng ý và báo giá 700.000 đồng. Khoảng 01 giờ 54 phút ngày 11/8/2025, H nhắn tin cho N2 với nội dung: “BigC 0378538866 1LV-khong thu gì free ship” có nghĩa là khách đặt 01 pod ma túy loại LV đến BigC, số điện thoại người nhận là 0378538866. Khoảng 15 giờ 57 phút ngày 11/8/2025, N2 đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn. T5 đã nhận được P chứa ma túy và thanh toán số tiền 700.000 đồng cho người giao hàng.

Lần thứ 12: Ngày 11/8/2025, Trần Văn T6 (sinh năm: 2001; HKTT: tại khu phố H, phường M, Quảng Ninh; Nơi ở số B N, phường V, Hà Nội) liên lạc với H qua ứng dụng Facebook hỏi mua 01 PodChill chứa ma túy và yêu cầu ship đến khu vực 638 Ngõ Gia T7, V, Hà Nội, số điện thoại liên lạc là 0393937359. H đồng ý và báo giá 600.000 đồng. Khoảng 4 giờ 02 phút ngày 11/8/2025, H nhắn tin cho N2 với nội dung: “638 Ngõ Gia T7, Đức Giang L 0393937359 1arcee tròn-600, khách trả ship” có nghĩa là khách đặt 01 pod ma túy loại arcee tròn đến 638 Ngõ Gia T7, V, Hà Nội, số điện thoại người nhận là 0393937359. Khoảng 18 giờ 04 phút ngày 11/8/2025, N2 đóng hàng và đặt shipcod đến điểm hẹn. T6 đã nhận được P chứa ma túy và thanh toán số tiền 600.000 đồng cho người giao hàng. Pod ma túy, T6 đã sử dụng hết.

Lần thứ 13: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 11/8/2025, Phạm Quốc A2 (sinh năm: 2002; Trú tại: xã C, Thanh Hóa - bạn của N2 - sử dụng số điện thoại 0387.699.574) sử dụng ứng dụng Signal gọi cho N2 báo, có người mua 01 chiếc Pod chill với giá 700.000 đồng. Người mua yêu cầu giao hàng tại số B Đ, N, Hà Nội, liên lạc với số điện thoại

0583518731. A2 báo đã nhận trước của người này 200.000 đồng. Nhận được thông tin về người mua ma túy, khoảng 17 giờ 23 phút cùng ngày, N2 đóng hàng và đặt ship hỏa tốc qua ứng dụng Ahamove đến địa chỉ số B Đ. Đến 17 giờ 28 phút, anh Đỗ Như D1 đến nhận hàng thì N2 đã yêu cầu anh D1 chuyển khoản trước cho N2 500.000 đồng vào tài khoản của N2 tại ngân hàng V4 số 0868026868 mang tên “HA KHANH HUYEN”. D1 đồng ý và sử dụng tài khoản ngân hàng M3 số 0565656212 mang tên “DO NHU DUNG” chuyển cho N2 500.000 đồng. Sau đó, N2 đưa cho D1 01 túi bên trong có 01 hộp cattong có kích thước (13.5x7x4)cm, bên trong có 01 hộp có chữ LOUIS VUITTON kích thước (2x 13)cm bên trong hộp có 01 ống hình trụ có đường kính 1,5cm cao 11,5cm. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, anh D1 điều khiển xe máy Honda Wave Alpha màu xám mang BKS 17AL-044.61 đến trước cửa số B Đ để chờ giao hàng thì bị Công an phường N kiểm tra hành chính và thu giữ vật chứng. Đối với 04 lần bán PodChill chứa ma túy của cho Trương Văn V trong những ngày 07/8; 08/8; 09/8; 10/8/2025, tuy V chỉ liên lạc với N2 để trao đổi mua bán ma túy nhưng H đều biết về việc N2 bán ma túy cho khách, đồng thời số tiền hưởng lợi từ việc bán ma túy được sử dụng vào việc chi tiêu của H và N2. Do đó, H phải chịu trách nhiệm đối với 04 lần Nam bán ma túy cho Trương Văn V.

Quá trình điều tra, Lê Văn N khai đã nhiều lần mua PodChill có chứa ma túy của Nguyễn Hải Đ cụ thể vào những ngày 28/5, 29/5 và 30/5/2025, số tiền mua ma túy được Đ yêu cầu chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng S số 0395804505 tên chủ tài khoản là “HA KHANH HUYEN” vào tài khoản ngân hàng T11 số 19032834266016 đứng tên Bùi Thanh B. Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thanh B khai: Do tài khoản của Đ bị lỗi nên những ngày trên Đ đã nhờ người khác chuyển tiền đến tài khoản của B để lấy tiền mặt từ B. Khi nhận tiền chuyển khoản, Đ chỉ nói với B là tiền Đ vay mượn. Quá trình điều tra, Nguyễn Hải Đ không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Lê Văn N trong những ngày 28/5, 29,5 và 30/5/2025, Đ khai đây là số tiền Đ vay của N do tài khoản của Đ bị lỗi nên nhờ chuyển khoản vào tài khoản của B để lấy tiền mặt. Số tiền vay trên, Đ đã thanh toán cho N. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Hải Đ và Lê Văn N nhưng Đ vẫn giữ nguyên lời khai không thực hiện việc mua bán ma túy. Xét thấy, ngoài lời khai của Lê Văn N thì cơ quan điều tra không thu thập được thêm chứng cứ nào khác chứng minh việc Đ đã bán ma túy cho N trong các ngày 28/5, 29,5 và 30/5/2025. Đồng thời bản thân N cũng không nhớ cụ thể số lượng ma túy và giá bán 01 chiếc PodChill trong những ngày này nên không đủ căn cứ xác định việc mua bán ma túy giữa Đ và N trong những ngày 28/5, 29,5 và 30/5/2025.

Đối với anh Đỗ Như D1: Khi nhận giao hàng, anh D1 không biết về việc N bán PodChill chứa ma túy, không được hưởng lợi gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với khoản ngân hàng S số 0395804505 tên chủ tài khoản là “HA KHANH HUYEN”: Quá trình điều tra xác định đăng tài khoản là Hà Khánh H1 (sinh năm: 2006; HKTT: tại thôn H, xã T, tỉnh Thanh Hóa). Tại Cơ quan điều tra, chị H1 trình bày: Do N bảo tài khoản ngân hàng của mình bị khóa nên nhờ chị H1 mở hộ 01 tài khoản để N mượn, sử dụng để chạy quảng cáo. Chị H1 không sử dụng tài khoản này, không biết về việc N sử dụng tài khoản để mua bán ma túy và không được hưởng lợi gì. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị H1.

Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0583518731 đặt mua ma túy trong ngày 11/8/2025: Tiến hành xác minh xác định số điện thoại đăng ký chủ thuê bao là anh Trần Hoàng P2 (sinh năm: 1977; HKTT: tại 3 Đ, phường N, Cần Thơ): Anh P2 trình bày không đăng ký hay sử dụng số điện thoại 0583518731 và cũng không thực hiện hành vi liên lạc để mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0394115535: Quá trình điều tra xác định số điện thoại trên đứng tên Bùi Thị M1 (sinh năm: 1973; HKTT: tại xóm H, xã G, tỉnh Ninh Bình). Quá trình làm việc, chị M1 trình bày không đăng ký hay sử dụng số điện thoại 0394115535. Chị M1 chưa từng mua và sử dụng ma túy PodChill chứa ma túy. Do N và H đều không biết mặt người mua ma túy của mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với Trương Văn V, Trần Văn T6, Vi X, Dương Xuân H2 và Nguyễn Đức A1: Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nước tiểu xác định V, T6, T5, H2 và Đức A1 đều âm tính với ma túy. Các đối tượng đều không thuộc diện quản lý sau cai nghiện, sử dụng thuốc thay thế nên không đủ căn cứ xử lý về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Đối với Đinh Quang C: Quá trình điều tra Lê Văn N khai đã nhiều lần chuyển khoản cho C để mua ma túy PodChill theo yêu cầu của Nguyễn Hải Đ. Tuy nhiên, Đ không thừa nhận việc bán ma túy này. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập đối với Đinh Quang C nhưng C vắng mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền và gia đình không biết. Do đó, ngày 04/6/2026, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hồ sơ tài liệu liên quan đến Đinh Quang C để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với Lê Ngọc Q: Quá trình điều tra, Q khai nhận ngày 18/6/2025, do nhu cầu sử dụng ma túy, Q và 04 người bạn (Q không nhớ tên tuổi, địa chỉ) đã cùng nhau góp

tiền mua ma túy để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Q đã lấy 20 chiếc PodChill cho mình, phần còn lại đã chia hết cho mỗi người 20 chiếc. Số ma túy mua được Q đã sử dụng hết. Ngoài lời khai của Q không có chứng cứ nào khác chứng minh Q có hành vi Mua bán hay sử dụng Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không thu giữ được số Podchill mà Q đã mua nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với Phạm Thanh A3: Tại Cơ quan điều tra, A3 trình bày bản thân không sử dụng ứng dụng Signal, không tham gia cùng N bán PodChill chứa ma túy trong ngày 11/8/2025. Tiến hành xác minh số điện thoại 0387.699.574 xác định số điện thoại đăng ký tên chính chủ là anh Nguyễn Hoàng V1 (sinh năm: 2006; HKTT: tại TDP Đ, phường N, tỉnh Thanh Hóa). Anh V1 trình bày không đăng ký hay sử dụng số điện thoại trên. Ngoài lời khai của Lê Văn N, không có căn cứ nào khác chứng minh hành vi mua bán ma túy của Phạm Thanh A3 trong ngày 11/8/2025, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ xử lý đối với A3.

Tại bản Cáo trạng số 216/CT-VKSHN-KV1 ngày 19/06/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Thanh B, bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Lê Văn N, bị cáo Nguyễn Thị Hồng H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Đ1 b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, qua xét hỏi, thẩm vấn tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Thanh B, bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Lê Văn N, bị cáo Nguyễn Thị Hồng H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Đ1 b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 (đối với bị cáo Bùi Thanh B và bị cáo Nguyễn Hải Đ); điểm b khoản 2 Điều 251 (đối với bị cáo Lê Văn N và bị cáo Nguyễn Thị Hồng H); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo:

Bùi Thanh B mức án từ 36 tháng tù đến 40 tháng tù.

Nguyễn Hải Đ mức án từ 38 tháng tù đến 42 tháng tù.

Lê Văn N mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Nguyễn Thị Hồng H mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 bao niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của cán bộ Lê Thanh T8, Đặng Thị T9 và hình dấu của V2 - Bộ C1. Số 9029/KLGĐ ngày 05/12/2025 của V2, Bộ C1.
- + 01 bao niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của cán bộ Lê Thanh T8, Đặng Thị T9 và hình dấu của V2 - Bộ C1. Số 9031/KLGĐ ngày 05/12/2025 của V2, Bộ C1.
- + 01 bao niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của cán bộ Lê Thanh T8, Đặng Thị T9 và hình dấu của V2 - Bộ C1. Số 9030/KLGĐ ngày 05/12/2025 của V2, Bộ C1.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 359015632393406, IMEI 2: 359015632306945;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro Max màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 355350438064958, IMEI 2: 355350438223794.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 353110103414579, IMEI 2: 353110103420337;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím, đã qua sử dụng số IMEI 1: 350089115658493, IMEI 2: 350089115824921;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI I: 357232096203896, IMEI 2: 357232095830848;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu trắng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 352213579249072, IMEI 2: 352213579277974;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max màu titan trắng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 356103505915241, IMEI 2: 356103506237157.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, đã qua sử dụng, máy không có mặt khải, không kiểm tra được IMEI.

- Buộc các bị cáo truy nộp số tiền sử dụng vào việc phạm tội và thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để sung công quỹ nhà nước, cụ thể: Bị cáo Bùi Thanh B truy nộp số tiền 78.000.000 đồng; Bị cáo Lê Văn N và bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, mỗi bị cáo truy nộp số tiền 3.180.000 đồng.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Lê Văn N, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Hải Đ, Bùi Thanh B nhất trí với bản luận tội, các bị cáo nhận tội, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận là: Ngày 18/6/2025, tại số C ngõ A Cầu G, phường C, thành phố Hà Nội, Bùi Thanh B và Nguyễn Hải Đ đã thực hiện hành vi bán trái phép 200 chiếc PodChill có chứa ma túy MDMA - 4en - PINACA và MDMA - INACA cho Lê Văn N. Qua việc bán ma túy, B hưởng lợi số tiền 57.000.000 đồng, Đ hưởng lợi số tiền 5.000.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy của Đ và B, Lê Văn N và Nguyễn Thị Hồng H đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép PodChill có chứa ma túy MDMA - 4en - PINACA và MDMA - INACA, cụ thể:

Lần thứ 1: Ngày 18/6/2026, tại quán café trên đường C, Hà Nội, N và H đã bán cho Lê Ngọc Q 100 chiếc Podchill chứa ma túy, hưởng lợi số tiền 2.500.000 đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 11 giờ 22 phút ngày 07/8/2025, tại ngách B L, phường T, thành phố Hà Nội, N và H đã bán cho Trương Văn V 02 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 1.100.000 đồng, hưởng lợi số tiền 530.000 đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 08/8/2025, tại ngách B L, phường T, thành phố Hà Nội, N và H đã bán cho Trương Văn V 02 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 1.100.000 đồng, hưởng lợi số tiền 530.000 đồng.

Lần thứ 4: Ngày 09/8/2025, tại ngách B L, phường T, thành phố Hà Nội, N và H đã bán cho Trương Văn V 01 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 550.000 đồng, hưởng lợi số tiền 265.000 đồng.

Lần thứ 5: Khoảng 15 giờ 25 phút ngày 10/8/2025, tại ngách B L, phường T, thành phố Hà Nội, N và H đã bán cho Trương Văn V 01 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 550.000 đồng, hưởng lợi số tiền 265.000 đồng.

Lần thứ 6: Khoảng 14 giờ 32 phút ngày 10/8/2025, tại F T, T, Hà Nội, N và H đã bán cho Nguyễn Đức A1 01 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 700.000 đồng, hưởng lợi số tiền 415.000 đồng.

Lần thứ 7: Khoảng 17 giờ 27 phút ngày 10/8/2025, tại F T, T, Hà Nội, N và H đã bán cho 01 đối tượng sử dụng số điện thoại 0394115535 01 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 600.000 đồng, hưởng lợi số tiền 315.000 đồng.

Lần thứ 8: Khoảng 10 giờ 17 phút ngày 11/8/2025, tại khu vực THPT M, S, Hà Nội, N và H đã bán cho Dương Xuân H2 01 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 600.000 đồng, hưởng lợi số tiền 315.000 đồng.

Lần thứ 9: Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 11/8/2025, tại A P, H, Hà Nội, N và H đã bán cho Nguyễn Thành N2 01 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 700.000 đồng, hưởng lợi số tiền 415.000 đồng.

Lần thứ 10: Khoảng 12 giờ 26 phút ngày 11/8/2025, tại 74 ngõ A Cầu D, Hà nội; N2 và H đã bán cho 01 đối tượng sử dụng số điện thoại 0394115535 02 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 650.000 đồng, hưởng lợi số tiền 80.000 đồng.

Lần thứ 11: Khoảng 15 giờ 57 phút ngày 11/8/2025, tại Big C T địa chỉ B T, phường T, Hà Nội, N2 và H đã bán cho Vi Xuân Tuấn 01 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 700.000 đồng, hưởng lợi số tiền 415.000 đồng.

Lần thứ 12: Khoảng 18 giờ 04 phút ngày 11/8/2025, tại F N, V, Hà Nội, N2 và H đã bán cho Trần Văn T6 01 chiếc Podchill chứa ma túy với giá 600.000 đồng, hưởng lợi số tiền 315.000 đồng.

Lần thứ 13: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 11/8/2025, tại số B Đ, N, Hà Nội, N2 và H đã đặt ship để chuyển ma túy đến cho 01 đối tượng sử dụng số điện thoại 0583518731 02 chiếc Podchill thì bị Công an phường N, Tp Hà Nội phát hiện, kiểm tra và thu giữ tang vật. Tổng số tiền N2 và H hưởng lợi từ hành vi bán trái phép chất ma túy là 6.360.000 đồng.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định các bị cáo Bùi Thanh B, Nguyễn Hải Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và các bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Thị Hồng H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội; vai trò của các bị cáo:

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình bị Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của các bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm gia tăng tội phạm ma túy. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy, nhưng do ham hưởng lợi bất chính, các bị cáo coi thường pháp luật, cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp giản đơn, tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn.

Xét vai trò của bị cáo Nguyễn Hải Đ và Bùi Thanh B. Do nợ tiền B nên Đ đề nghị B là Đăng bán ma túy để lấy tiền trả cho B, B đồng ý và B nhận tiền từ người mua ma túy của Đ nên vai trò của Đ cao hơn B.

Bị cáo Lê Văn N và Nguyễn Thị Hồng H; N là người khởi xướng việc mua ma túy về bán, H tham gia với vai trò giúp sức, vai trò của N cao hơn H.

Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo lần đầu bị đưa ra xét xử – đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ông nội của bị cáo Nguyễn Thị Hồng H là liệt sĩ - đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

[6] Biện pháp tư pháp:

- Vật chứng:

+ Đối với 01 bao niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của cán bộ Lê Thanh T8, Đặng Thị T9 và hình dấu của V2 - Bộ C1. Số 9029/KLGD ngày 05/12/2025 của V2, Bộ C1; 01 bao niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của cán bộ Lê Thanh T8, Đặng Thị T9 và hình dấu của V2 - Bộ C1. Số 9031/KLGD ngày 05/12/2025 của V2, Bộ C1; 01 bao niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của cán bộ Lê Thanh T8, Đặng Thị T9 và hình dấu của V2 - Bộ C1. Số 9030/KLGD ngày 05/12/2025 của V2, Bộ C1

là ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 359015632393406, IMEI 2: 359015632306945; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro Max màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 355350438064958, IMEI 2: 355350438223794; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 353110103414579, IMEI 2: 353110103420337; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím, đã qua sử dụng số IMEI 1: 350089115658493, IMEI 2: 350089115824921; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng, đã qua sử

dụng số IMEI 1: 357232096203896, IMEI 2: 357232095830848; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu trắng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 352213579249072, IMEI 2: 352213579277974; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max màu titan trắng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 356103505915241, IMEI 2: 356103506237157; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, đã qua sử dụng, máy không có mặt khâu, không kiểm tra được IMEI. Các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo Bùi Thanh B nhận chuyển khoản tổng cộng 78 triệu đồng vào tài khoản của B do việc Nguyễn Hải Đ bán trái phép chất ma túy - số tiền này được xác định là tang vật của vụ án. Vì vậy, Buộc bị cáo Bùi Thanh B phải truy nộp số tiền 78 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo Lê Văn N và bị cáo Nguyễn Thị Hồng H được hưởng lợi 6.360.000 đồng, các bị cáo đều sử dụng chung vào chi tiêu nên mỗi bị cáo truy nộp số tiền 3.180.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí:

+ Bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Bùi Thanh B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, Điều 47; Điều 17; Điều 58 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Nguyễn Hải Đ và bị cáo Bùi Thanh B;

Áp dụng Đ1 b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, Điều 47; Điều 17; Điều 58 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Lê Văn N và bị cáo Nguyễn Thị Hồng H;

Áp dụng Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn N, Nguyễn Thị Hồng H, Nguyễn Hải Đ, Bùi Thanh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt:

Xử phạt bị cáo **Lê Văn N 08 (Tám) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2025.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Hồng H 08 (T10) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2025.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hải Đ 38 (Ba mươi tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2025.

Xử phạt bị cáo **Bùi Thanh B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

***Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bao niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của cán bộ Lê Thanh T8, Đặng Thị T9 và hình dấu của V2 - Bộ C1. Số 9029/KLGD ngày 05/12/2025 của V2, Bộ C1.

+ 01 bao niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của cán bộ Lê Thanh T8, Đặng Thị T9 và hình dấu của V2 - Bộ C1. Số 9031/KLGD ngày 05/12/2025 của V2, Bộ C1.

+ 01 bao niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của cán bộ Lê Thanh T8, Đặng Thị T9 và hình dấu của V2 - Bộ C1. Số 9030/KLGD ngày 05/12/2025 của V2, Bộ C1.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 359015632393406, IMEI 2: 359015632306945; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Pro Max màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 355350438064958, IMEI 2: 355350438223794; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 353110103414579, IMEI 2: 353110103420337; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím, đã qua sử dụng số IMEI 1: 350089115658493, IMEI 2: 350089115824921; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs màu vàng, đã qua sử dụng số IMEI I: 357232096203896, IMEI 2: 357232095830848; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu trắng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 352213579249072, IMEI 2: 352213579277974; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max màu titan trắng, đã qua sử dụng số IMEI 1: 356103505915241, IMEI 2: 356103506237157;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, đã qua sử dụng, máy không có mặt khóa, không kiểm tra được IMEI.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng, Công an thành phố H theo Phiếu nhập kho vật chứng và tài liệu, đồ vật ngày 18 tháng 8 năm 2026.

Buộc bị cáo Bùi Thanh B truy nộp số tiền 78.000.000 đồng; Bị cáo Lê Văn N và bị cáo Nguyễn Thị Hồng H, mỗi bị cáo truy nộp số tiền 3.180.000 đồng.

Về án phí:

+ Bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Bùi Thanh B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Thi hành án DS Khu vực 1 – Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; VP/TA

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Việt Hùng